TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH CHÁNH** THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 268/2020/QĐST-HNGĐ	*Bình Chánh, ngày 22 tháng 05 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 206/2020/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 03 năm 2020 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự :

1. Ông **Nguyễn Văn G**, sinh năm: 1973; Địa chỉ: Tổ 4, Ấp 2, xã VLB, huyện BC, Thành phố H.

2. Bà **Mai Thị Thanh T**, sinh năm: 1980; Địa chỉ: Tổ 4, Ấp 2, xã VLB, huyện BC, Thành phố H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Việc ông Nguyễn Văn G và bà Mai Thị Thanh T thỏa thuận về việc thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn được thể hiện tại biên bản hòa giải thành ngày 14/05/2020 tại Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

[2] Ngày 14/05/2020, ông Nguyễn Văn G và bà Mai Thị Thanh T lập đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn;

[3] Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành ngày 14/05/2020 tại Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, mà không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Văn G và bà Mai Thị Thanh T thuận tình ly hôn với nhau. Giấy chứng nhận kết hôn số 128, quyển số 01/2014 do Ủy ban nhân dân thị trấn Óc Eo, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang cấp ngày 29/12/2014 không còn giá trị pháp lý.

- Về con chung: có 01 (một) con chung là: Nguyễn Thành Sang, sinh ngày: 14/11/2014.

Bà Mai Thị Thanh T đồng ý giao con chung là: Nguyễn Thành Sang, sinh ngày: 14/11/2014 cho ông Nguyễn Văn G tiếp tục nuôi dưỡng. Ông Nguyễn Văn G không yêu cầu bà Mai Thị Thanh T cấp dưỡng nuôi con chung; Nếu sau này có yêu cầu Tòa án sẽ giải quyết sau.

Bà Mai Thị Thanh T có quyền tới lui thăm nom chăm sóc con chung không ai có quyền ngăn cản, vì lợi ích con chung khi cần thiết có thể xin thay đổi việc nuôi con hoặc đóng góp mức cấp dưỡng nuôi con sau này.

- Về tài sản chung: Hai ông, bà tự khai không có_Tòa không xét.

- Về nợ chung và các nghĩa vụ dân sự khác: Hai ông, bà tự khai không có_Tòa không xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Nguyễn Văn G và bà Mai Thị Thanh T cùng chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) lệ phí sơ thẩm đối với yêu cầu thuận tình ly hôn, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số: 0078717 ngày 09/03/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông Nguyễn Văn G và bà Mai Thị Thanh T đã nộp đủ lệ phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Bình Chánh;
- Ủy ban nhân dân thị trấn Óc Eo, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang;
- Lưu hồ sơ vụ việc.

Trương Văn Hải